

Bản án số: 83/2026/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Triệu và ông Đinh Quốc Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Thanh Q**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 20/9/1995, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: **tổ C, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Hoàng Thanh B** và bà: **Lưu Thị Quỳnh L**; vợ: không; có 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 18/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Q**; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Duy T**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 31/12/1991, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: **tổ E, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Trần Văn M** và bà: **Ninh Thị B1**; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/5/2016 bị **Công an thành phố C**, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 19/9/2017 bị TAND tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 5 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 03/3/2021 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Q**; có mặt tại phiên tòa.

* **Người làm chứng:** chị **Ngô Thúy H**, chị **Nguyễn Thị Thu H1** và ông **Lê Văn S**, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thanh Q và **Trần Duy T** là bạn bè xã hội. Khoảng 23 giờ ngày 16/12/2025, **T** gọi điện cho **Q** qua zalo hỏi mua 700.000 đồng ma túy đá. **Q** đồng ý và bảo **T** chuyển tiền trước vào số tài khoản 0865283393 **ngân hàng M1** mang tên “HOANG THANH QUANG” của **Q**. Do không sử dụng tài khoản ngân hàng nên **T** đưa 700.000 đồng tiền mặt cho chị **Ngô Thúy H** nhờ chuyển đến tài khoản của **Q**. Sau khi nhận được tiền, **Q** gọi điện cho **T** đến nhà **Q** lấy ma túy. **Q** dùng giấy vệ sinh màu trắng gói ma túy rồi cho vào vỏ bao thuốc Lào màu vàng và ném ra giữa sân trước cửa nhà. **T** đến trước cửa nhà **Q** theo chỉ dẫn của **Q** lấy được ma túy rồi đi tìm chỗ để sử dụng. Khi **T** đi đến đoạn đường dân sinh thuộc **tổ H, khu D, phường C** thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng, gồm: 01 vỏ bao thuốc Lào màu vàng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có 01 túi nilon kích thước (1,5x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại Samsung, vỏ màu vàng, không lắp sim. **T** còn khai: đây là lần đầu tiên **T** mua ma túy của **Q**, chiếc điện thoại bị thu giữ **T** sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

Ngày 18/12/2025, **Hoàng Thanh Q** đến Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh, gắn sim số 0865.283.393. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** khám xét khẩn cấp nơi ở của **Hoàng Thanh Q** đã thu giữ: 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh có nắp nhựa, màu xanh đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 đoạn ống thủy tinh có bầu tròn, bên trong bầu có bóm dính cặn màu đen; 05 vỏ túi nilon (trong đó: có 01 túi nilon miệng túi viền màu đỏ, bên trong có dính chất tinh thể màu trắng); 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 3,5cm, 01 đầu cắt vát nhọn, một đầu hàn kín bên trong bóm dính chất tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài khoảng 4cm, 01 đầu cắt vát nhọn, một đầu hàn kín bên trong bóm dính chất tinh thể màu trắng; 1 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp màu vàng đục 2 lỗ; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp giấy bên trong có 10 túi nilon. **Q** còn khai: khoảng 22 giờ ngày 16/12/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, **Q** đến khu vực chợ cá cũ ở **khu B**, nhờ một người nam thanh niên lái xe taxi (không quen biết) mua hộ 500.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, **Q** mang về nhà, bỏ một ít sử dụng một mình, số còn lại **Q** cất giấu để có ai hỏi thì bán và đã bán cho **T**. Chiếc điện thoại bị thu giữ **Q** sử dụng liên lạc bán ma túy cho **Q**. Tất cả các đồ vật thu giữ tại nhà **Q** đều dùng để chia, đựng và sử dụng ma túy.

Tại các bản kết luận giám định số 1953/KL-KTHS ngày 23/12/2025 và số 2005/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của **Phòng K - Công an tỉnh Q** kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M) trong 01 túi nilon KT (1,5x2)cm thu giữ của **Trần Duy T** là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,196 gam.

- Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu ghi thu của **Trần Duy T** gửi giám định.

- Chất màu nâu đen dạng vết dính trong ống thủy tinh một đầu uống cong có bầu tròn (kí hiệu M1); chất bột màu trắng dạng vết dính trong túi linon miệng túi viền màu đỏ (kí hiệu M2); chất bột màu trắng dạng vết dính trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 3,5cm, một đầu vát nhọn, một đầu hàn kín (kí hiệu M3); chất bột màu trắng dạng vết dính trong đoạn ống nhựa màu tím dài 4cm, một đầu vát nhọn (kí

hiệu M4) thu giữ tại chỗ ở của **Hoàng Thanh Q** gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng: dạng vết không xác định được.

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của **Hoàng Thanh Q** gửi giám định.

Bản cáo trạng số 107/CT-VKSKV3 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo **Hoàng Thanh Q** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo **Trần Duy T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Q** và **T** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh truy tố bị cáo **Hoàng Thanh Q** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo **Trần Duy T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Chị **Nguyễn Thị Thu H1** và ông **Lê Văn S** là người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: cả hai không quen biết bị cáo **T**. Ngày 16/12/2025, khi đi qua khu vực **tổ H, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh** thì nhìn thấy lực lượng công an kiểm tra bắt giữ một người đàn ông và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại. Người đàn ông khai tên là **Trần Duy T** và chất tinh thể màu trắng là ma túy đá vừa mua để sử dụng. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật thu giữ của **Trần Duy T**.

Người làm chứng **Ngô Thúy H** vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo **T** về việc chuyển khoản hộ số tiền 700.000đ cho bị cáo **Q**. Chị **H** không biết **T** nhờ chuyển khoản cho ai và mục đích chuyển khoản.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Trần Duy T** từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2025 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Hoàng Thanh Q** từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa, 01 nắp chai nhựa đục hai lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa; 04 vỏ túi nilon; 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp màu vàng đục hai lỗ; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím, 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp giấy bên trong có 10 vỏ túi nilon và 01 sim điện thoại thu giữ của **Q**. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng là tiền do bị cáo **Q** phạm tội mà có và 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo **Q, T** do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thanh Q và Trần Duy T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thanh Q và Trần Duy T khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồ 23 giờ 45 phút ngày 16/12/2025; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản khám xét khẩn cấp; Biên bản nhận dạng; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, điện thoại; Biên bản kiểm tra điện thoại; Sổ phụ chi tiết sao kê tài khoản; cũng như Bản kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/12/2025, tại tổ H, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh, Trần Duy T có hành vi tàng trữ trái phép 0,196 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Số ma túy này là T mua của Hoàng Thanh Q tại nhà Q với giá 700.000 đồng vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 16/12/2025 nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Hoàng Thanh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Q có nhân thân tốt, bị cáo T có nhân thân xấu. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo Q đầu thú, gia đình bị cáo T đang trực tiếp thờ cúng liệt sỹ Trần Văn C nên các bị cáo được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo **Q** bán ma túy mà có nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 túi niêm phong còn nguyên dấu niêm phong số: 1953/KL - KTTHS của **Phòng K Công an tỉnh Q** bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 túi niêm phong còn nguyên dấu niêm phong số: 2005/KL - KTTHS của **Phòng K Công an tỉnh Q** bên trong đựng dụng cụ sử dụng ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chai nhựa, 01 nắp chai nhựa đục hai lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa; 04 vỏ túi nilon; 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp màu vàng đục hai lỗ; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím, 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp giấy, bên trong có 10 vỏ túi nilon thu giữ của bị cáo **Q** và 01 chiếc sim điện thoại thu giữ của bị cáo **T** đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động bị thu giữ, các bị cáo sử dụng vào việc mua và bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với người lái xe taxi bán ma túy cho **Hoàng Thanh Q**: do không rõ lai lịch, địa chỉ của người này nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị **Ngô Thúy H** có hành vi chuyển tiền giúp **T** nhưng không biết **T** dùng tiền chuyển khoản để mua ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Hoàng Thanh Q**: bị cáo **Q** chưa đi cai nghiện tự nguyện hay bắt buộc tại địa phương, không thuộc diện đối tượng quản lý sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai nên không cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra **công an tỉnh Q** đã đề nghị Phòng CSĐT tội phạm về ma túy – **Công an tỉnh Q** xử lý hành chính nên không đề cập giải quyết.

Đối với 02 đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung các bị cáo, xét thấy nội dung trong đĩa DVD là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Trần Duy T** 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2025.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Hoàng Thanh Q** 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) túi niêm phong số: 1953 và 2005/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 chai nhựa, 01 nắp chai nhựa đục hai lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa; 04 vỏ túi nilon; 01 lọ nhựa hình trụ tròn có nắp màu vàng đục hai lỗ; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím, 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp giấy bên trong có 10 vỏ túi nilon và 01 chiếc sim (không xác định số sim) thu giữ của bị cáo Q; truy thu của bị cáo Q số tiền thu lợi bất chính 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 (hai) điện thoại di động đã qua sử dụng, đã cũ thu giữ của bị cáo Q và T.

(Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 117/BB-THA.KV3 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.)

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 (hai) đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm việc hỏi cung các bị cáo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng Thanh Q và Trần Duy T, mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Lê

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Trọng Quý – Đinh Quốc Vương

Nguyễn Hải Lê

